

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2011

CÔNG TY CP HÓA DẦU PETROLIMEX

19/04/2012

Mục lục

Mục lục	1
I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CP HÓA DẦU PETROLIMEX.....	2
1. Thông tin chung.....	2
2. Lịch sử hình thành và phát triển	2
3. Hoạt động kinh doanh chính.....	3
4. Định hướng phát triển.....	3
II. THƯ NGỎ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	4
III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC.....	6
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011	6
2. Tình hình tài chính năm 2011.....	7
3. Công tác đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật năm 2011.....	9
4. Những tiến bộ đạt được trong năm 2011.....	11
5. Kế hoạch hoạt động năm 2012	11
IV. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	14
1. Kiểm toán độc lập.....	14
2. Ý kiến của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh.....	15
V. CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN	16
1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của PLC	16
2. Công ty có trên 50% vốn góp do PLC nắm giữ.....	16
3. Công ty liên kết	16
VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....	18
1. Sơ đồ tổ chức	18
2. Nguồn nhân lực	18
3. Ban Điều hành và Kế toán trưởng	19
4. Chi phí thù lao, tiền lương và tiền công	20
VII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	21
1. Hội đồng quản trị.....	21
2. Ban kiểm soát	22
3. Kế hoạch tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị công ty	22
4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn, HĐQT, BKS và người có liên quan	23
5. Cơ cấu cổ đông:	24
VIII. CÁC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM	25
1. Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2011.....	25
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2011.....	25
3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 và trích lập các quỹ.....	25
4. Tờ trình phương án thưởng cổ phiếu năm 2012 cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty.....	25
5. Tờ trình phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2012.....	25
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012.	25
8. Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.	25

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CP HÓA DẦU PETROLIMEX

1. Thông tin chung

Tên tiếng Việt	CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DẦU PETROLIMEX		
Tên tiếng Anh	PETROLIMEX PETROCHEMICAL JOINT - STOCK COMPANY		
Tên giao dịch	CÔNG TY CP HÓA DẦU PETROLIMEX		
Tên viết tắt	PLC., JSC		
Địa chỉ:	195 phố Khâm Thiên, p. Thổ Quan, q. Đống Đa, thành phố Hà Nội.		
Điện thoại:	(04) 38513205	Fax:	(04) 38513207
E-mail:	plc@plc.com.vn		
Website	http://www.plc.petrolimex.com.vn		
Vốn điều lệ	502.003.630.000 đồng		
Niêm yết cổ phiếu tại	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ tháng 12/2006		
Tên cổ phiếu	Công ty CP Hóa Dầu Petrolimex		
Mệnh giá	10.000 đ/cổ phần		
Mã chứng khoán	PLC		
Số lượng CP niêm yết	50.200.363 cổ phần		

2. Lịch sử hình thành và phát triển

1	Ngày 09/06/1994	Thành lập công ty Dầu nhờn trực thuộc Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam.
2	Ngày 13/10/1998	Đổi tên thành công ty Hóa Dầu Petrolimex trực thuộc Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam.
3	Ngày 01/03/2004	Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối, theo quyết định số 1801/2003/QĐ-BTM ngày 23/12/2003 của Bộ Thương Mại.
4	Ngày 01/03/2006	Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Thành lập 2 công ty con là Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex và Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex.
5	Ngày 27/12/2006	Cổ phiếu của Công ty đã chính thức niêm yết trên TTGDCK Hà Nội, với mã chứng khoán PLC

3. Hoạt động kinh doanh chính

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu Dầu mỡ nhờn, Nhựa đường, Hóa chất và các mặt hàng khác thuộc lĩnh vực sản phẩm dầu mỏ và khí đốt;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị chuyên ngành Hóa dầu;
- Kinh doanh dịch vụ vận tải, cho thuê kho bãi, pha chế, phân tích thử nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật Hóa dầu;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh dịch vụ cung ứng tàu biển.

4. Định hướng phát triển

- Tiếp tục phát triển Công ty theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty con. Đa dạng hóa đầu tư bằng nhiều hình thức như thành lập công ty con, công ty liên doanh, liên kết, tham gia góp vốn... Mục tiêu trở thành Tổng công ty trước năm 2015;
- Phát triển bền vững trên 3 ngành hàng chính là dầu mỡ nhờn, nhựa đường và hóa chất;
- Giữ vững và tăng thị phần các sản phẩm hóa dầu tại Việt Nam;
- Tăng cường và giữ vững quan hệ với bạn hàng truyền thống, tiếp tục mở rộng thị trường trong và ngoài nước;
- Chú trọng công tác nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới, đa dạng hóa các nhóm sản phẩm, đặc biệt là nhóm sản phẩm có chất lượng cao;
- Tiếp tục đầu tư hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật để duy trì lợi thế kinh doanh trên cả 3 ngành hàng chính;
- Không ngừng nâng cao giá trị doanh nghiệp nhằm mang lại giá trị tối đa cho các Cổ đông đầu tư vào Công ty;
- Không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động;
- Quan tâm phát triển lợi ích cộng đồng và xã hội.

II. THƯ NGỎ CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông và các Nhà đầu tư,

Năm 2011, với những biến động lớn về kinh tế toàn cầu như khủng hoảng nợ công ở châu Âu, động đất, sóng thần tại Nhật Bản, bóng đen suy thoái kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng xấu đến mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh. Trong nước, lạm phát tăng cao trong những tháng đầu năm, kinh tế vĩ mô tiềm ẩn nhiều rủi ro, chi tiêu công bị thắt chặt, các ngành công nghiệp đều lâm vào khó khăn, sản xuất sụt giảm đã tác động không nhỏ đến kết quả kinh doanh các ngành hàng của Công ty. Trong điều kiện đó, đánh giá những kết quả đã đạt được trong năm 2011, có thể nói, PLC đã có sự nỗ lực vượt bậc để đạt được kết quả kinh doanh tốt, với doanh thu đạt 6.077,7 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt trên 303,9 tỷ đồng, lần lượt vượt 2,5% và 25,9% so với kế hoạch đã cam kết với quý Cổ đông. Đạt được những thành tích trên là do sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng tập thể người lao động PLC trong suốt năm qua.

Với chiến lược phát triển bền vững, đồng đều, PLC đã và đang khẳng định được vị thế hàng đầu trên thị trường Việt Nam trên cả ba lĩnh vực dầu mỡ nhờn, nhựa đường, hóa chất. Năm 2012, được xác định là năm thị trường dầu mỏ thế giới biến động khó lường, giá nguyên liệu không ổn định, cùng với đó là chính sách thắt chặt tiền tệ của Nhà nước, hạn chế đầu tư công...đã báo hiệu một năm rất khó khăn trong việc tổ chức kinh doanh các sản phẩm hóa dầu. Nhưng trong điều kiện khó khăn chung đó, PLC vẫn có những ưu thế đặc thù so với các đối thủ cạnh tranh khác trên thị trường. Đó là kinh nghiệm kinh doanh trên thị trường Việt Nam, hệ thống bán hàng truyền thống và sự hợp tác chặt chẽ của các thành viên Petrolimex.

Năm 2012, căn cứ vào tình hình thực tế và nội lực của PLC, HĐQT đã ra nghị quyết thông qua mục tiêu kế hoạch là giữ vững hiệu quả kinh doanh. Kèm với nó là các biện pháp thực hiện nhiệm vụ, trong đó, chủ yếu tập trung vào các vấn đề lớn sau:

1- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thông qua các biện pháp:

- Trọng tâm giảm tuổi nợ, xử lý nợ khó đòi, tăng vòng quay hàng tồn kho để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Rà soát lại các dự án đầu tư để lựa chọn thứ tự ưu tiên, không đầu tư dàn trải. Mục tiêu đầu tư đúng quy trình, quy định nhưng rút ngắn thời gian triển khai, nhanh chóng đưa các công trình vào khai thác, sử dụng để tạo lợi thế, tận dụng được cơ hội kinh doanh.

2- Tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh, thông qua các biện pháp:

- Phân tích nguyên nhân và đề ra biện pháp, mục tiêu tiết giảm các khoản mục chi phí kinh doanh trong toàn hệ thống Công ty mẹ - Công ty con.
- Tăng cường hỗ trợ lẫn nhau giữa các Công ty trong điều hành tài chính.

3- Phát triển mở rộng thị trường dựa trên các lợi thế sẵn có của Công ty, thông qua các biện pháp chính sau:

- Nghiên cứu sản xuất và tiếp thị, nhanh chóng đưa các sản phẩm mới có hiệu quả kinh doanh cao vào thị trường Việt Nam.

- Tăng cường hội nhập quốc tế, đầu tư và kinh doanh ra ngoài lãnh thổ Việt Nam.

Kính thưa Quý vị Cổ đông và các Nhà đầu tư,

Với chiến lược phát triển bền vững mà PLC kiên trì theo đuổi trong nhiều năm qua cùng các biện pháp thiết thực nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty tin tưởng rằng, năm 2012, PLC sẽ đạt được mục tiêu tăng trưởng sản lượng trong mỗi ngành hàng, giữ vững hiệu quả kinh doanh, lợi nhuận trước thuế 2012 cao hơn năm 2011, đảm bảo lợi ích lâu dài cho Quý cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông và các Nhà đầu tư đã tin tưởng và ủng hộ PLC, chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của PLC./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Nguyễn Thanh Sơn

III. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2011 là một năm khó khăn và đầy biến động đối với nền kinh tế toàn cầu. Hơn 2 năm sau khủng hoảng tài chính toàn cầu, nền kinh tế thế giới vẫn chưa thật sự phục hồi. Khủng hoảng nợ công tại châu Âu đang trên đà lây lan mà chính phủ các nước vẫn chưa tìm ra biện pháp hữu hiệu để hạn chế. Tại Mỹ, quý 4 đã có những dấu hiệu hồi phục kinh tế, nhưng tăng trưởng vẫn ở mức thấp. Động đất, sóng thần và khủng hoảng hạt nhân tại Nhật Bản cũng làm tăng thêm khó khăn cho nền kinh tế toàn cầu vốn đang hồi phục rất chậm chạp, thắt chặt nguồn cung của nhiều loại hàng hóa trong khu vực. Năm 2011, chỉ ghi nhận được điểm sáng phát triển của các nền kinh tế mới nổi ở Châu Á cả trong lĩnh vực xuất khẩu cũng như tiêu dùng nội địa.

Năm 2011 được các chuyên gia kinh tế trong nước đánh giá là khó khăn nhất từ năm 1991 đến nay. Thị trường tài chính tiền tệ cũng có nhiều biến động, lãi suất ngân hàng quá cao, việc tiếp cận nguồn vốn gặp nhiều khó khăn đã làm cho gần 50.000 doanh nghiệp trong nước phá sản, số lượng doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành mục tiêu lợi nhuận đề ra từ đầu năm trên thị trường chứng khoán là không nhiều. Dấu hiệu khả quan nhất của nền kinh tế trong nước là kim ngạch xuất khẩu tăng trên 30% so với năm 2010, tuy nhiên mức tăng này không thật sự bền vững do một phần chúng ta vẫn xuất khẩu các sản phẩm thô và một nguyên nhân nữa là do tăng giá dẫn đến tăng kim ngạch.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011

Kết quả kinh doanh hợp nhất

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2010	KẾ HOẠCH NĂM 2011	THỰC HIỆN NĂM 2011	THỰC HIỆN 2011 SO VỚI	
						TH 2010	KH 2011
1	Sản lượng	Tấn; m ³	297,970	294,735	267,954	89.93%	90.91%
2	Doanh thu thuần	Triệu đ	5,151,483	5,931,957	6,077,720	117.98%	102.46%
	Doanh thu DMN	Triệu đ	1,768,423	2,140,290	2,456,566	138.91%	114.78%
	Doanh thu NB	Triệu đ	1,933,958	2,180,335	2,056,477	106.34%	94.32%
	Doanh thu HC	Triệu đ	1,449,102	1,611,311	1,564,677	107.98%	97.11%
3	Tổng LN trước thuế	Triệu đ	309,208	241,500	303,933	98.29%	125.85%
4	Tổng LN sau thuế	Triệu đ	269,358	181,125	229,279	85.12%	126.59%
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	44.45%	21.10%	27.03%	60.81%	128.10%
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	97.80%	42.55%	53.87%	55.08%	126.60%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	25.00%	15.00%	15.00%	60.00%	100.00%
8	Nộp ngân sách		577,511		689,053	119.31%	

Là Công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hóa dầu, nguồn nguyên vật liệu đầu vào phụ thuộc gần như 100% vào nhập khẩu, đã khiến PLC gặp khó khăn kép. Khó khăn từ nguồn nhập khẩu hạn chế do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới đến khó khăn về nguồn cung ngoại tệ, biến động tỷ giá. Thêm vào đó, hệ thống khách hàng dầu nhờn, hóa chất của Công ty chủ yếu là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, vận tải đều gặp khó khăn, phải thu hẹp kinh doanh hoặc ngừng trệ sản xuất đã làm sản lượng xuất bán hóa chất và dầu nhờn nội địa không đạt được so với cùng kỳ, mặc dù không thay đổi về thị phần. Ảnh

hưởng của chính sách thắt chặt chi tiêu công của Nhà nước đã làm số lượng các dự án, công trình giao thông được triển khai trong năm giảm đáng kể, đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tổng nhu cầu tiêu thụ nhựa đường cả nước và sản lượng xuất bán nhựa đường của Công ty. Tuy nhiên, do yếu tố tăng giá và tăng cường tiết giảm chi phí nên chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Công ty vẫn đạt và vượt so với kế hoạch đề ra, cũng như so với năm 2010.

Ngành hàng dầu mỡ nhờn

Năm 2011, là năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong tiêu thụ dầu mỡ nhờn nội địa, tổng sản lượng tiêu thụ nội địa giảm so với năm 2010. Riêng sản lượng dầu mỡ nhờn lon hộp cho ô tô, xe máy của Công ty vẫn tăng trưởng nhanh, do Công ty đã phát triển thêm nhiều nhà phân phối mới, phủ kín thị trường kinh doanh toàn quốc. Nhóm khách hàng công nghiệp sử dụng trực tiếp dầu nhờn của Công ty, cũng gặp phải những khó khăn chung của nền kinh tế, nên nhu cầu sử dụng dầu mỡ nhờn cũng sụt giảm nhiều so với cùng kỳ. Riêng khối khách hàng vận tải viễn dương, có sự gia tăng sản lượng là do yếu tố phục hồi kinh tế của khu vực, đã làm tăng nhu cầu vận tải.

Cùng đã tăng trưởng sản lượng của khối khách hàng vận tải viễn dương và uy tín sản phẩm đã được khẳng định trên thị trường khu vực, năm 2011, sản lượng xuất khẩu dầu mỡ nhờn sang các đối tác truyền thống trong khu vực vẫn tiếp tục tăng trưởng mạnh, hơn 12% so với cùng kỳ. Việc tăng trưởng xuất khẩu đã tạo ra hiệu ứng kép, ngoài việc góp phần tăng trưởng lợi nhuận, thì chính nguồn ngoại tệ thu được từ xuất khẩu đã giúp ngành hàng dầu nhờn giảm bớt những khó khăn về biến động tỷ giá, khan hiếm ngoại tệ, làm tăng lợi nhuận của PLC và có điều kiện hỗ trợ các Công ty con.

Năm 2011, cũng là năm Công ty khẳng định được uy tín trong lĩnh vực sản xuất, khi sản lượng gia công, pha chế dầu nhờn lon hộp cho các thương hiệu xe máy lớn tại Việt Nam có mức tăng trưởng hơn so với cùng kỳ. Sản lượng gia công pha chế tăng trưởng giúp Công ty khai thác tối đa công suất của các công trình đầu tư, cải tạo, mở rộng nhà máy sản xuất dầu nhờn vừa đưa vào sử dụng trong năm.

Chính các nhân tố tăng trưởng trong xuất khẩu và gia công pha chế thuê đã bù đắp được phần sụt giảm sản lượng tiêu thụ trong nước, giúp tổng sản lượng tiêu thụ dầu nhờn của Công ty có tăng trưởng so với năm 2010.

Công ty tiếp tục duy trì được hệ thống các nhà cung cấp truyền thống, có năng lực cung cấp sản phẩm hàng hóa, nguyên vật liệu đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, nguồn hàng ổn định, giá cả cạnh tranh, tín dụng ưu đãi. Công ty đã tận dụng được lợi thế về kho bãi, nguồn vốn để lựa chọn thời điểm thuận lợi về giá để tồn trữ, mua nguyên vật liệu. Đây là một trong những yếu tố quan trọng để duy trì hiệu quả kinh doanh cao của ngành hàng dầu mỡ nhờn trong năm 2011.

Ngành hàng nhựa đường

Năm 2011, ngành hàng nhựa đường vẫn giữ vững được thị phần và vị trí dẫn đầu thị trường Việt Nam về sản lượng. Do ảnh hưởng chính sách thắt chặt chi tiêu công của Nhà nước nên các công trình giao thông được triển khai trong năm không nhiều, tổng nhu cầu nhựa đường Việt Nam giảm 15%, làm sản lượng xuất bán của Công ty cũng bị sụt giảm tương ứng. Trong khó khăn của nền kinh tế nói chung và của ngành hàng nhựa đường nói riêng, Công ty cũng đã bước đầu tìm ra được hướng đi mới, đó là nghiên cứu, sản xuất và chào bán các sản phẩm mới có hiệu quả kinh tế cao vào thị trường Việt Nam. Năm 2011 là năm đánh dấu sự chấp nhận của thị trường đối với sản phẩm nhựa đường polime của Petrolimex, mở ra

hướng đi mới cho giai đoạn tiếp theo.

Trong điều kiện sản lượng sụt giảm như vậy, ngành hàng nhựa đường đã không đạt được mục tiêu lợi nhuận đề ra. Ngoài nguyên nhân sản lượng, còn có nhiều nguyên nhân khác. Tình hình khó khăn về nguồn vốn giải ngân cho công trình giao thông đã đẩy mức độ cạnh tranh của mặt hàng nhựa đường lên một mức độ mới. Các doanh nghiệp kinh doanh nhựa đường, để bán được hàng, không chỉ cạnh tranh về giá bán mà còn cạnh tranh quyết liệt về ưu đãi tín dụng, đã khiến cho mặt bằng lãi gộp chung toàn ngành giảm xuống. Cũng từ khó khăn trong việc buộc phải nới rộng ưu đãi về tín dụng, nên dòng tiền của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp và công nợ của Công ty tăng lên cả về số tuyệt đối, lẫn chỉ tiêu nợ/doanh thu và ngày nợ phải thu bình quân.

Ngành hàng hóa chất

Năm 2011, sản lượng tiêu thụ hóa chất toàn Công ty giảm 12,1% so với năm 2010. Trong đó, nhóm sản phẩm dung môi giảm 4% sản lượng so với năm 2010, nhưng tỷ lệ này thấp hơn tỷ lệ sụt giảm nhu cầu dung môi của toàn thị trường. Dung môi là sản phẩm truyền thống, chiếm 90% tổng sản lượng các sản phẩm hóa chất của PLC. Tuy sản lượng không đạt kế hoạch và sụt giảm so với cùng kỳ, nhưng do tăng được tỷ trọng nhóm sản phẩm có hiệu quả kinh doanh cao và những nỗ lực không ngừng về tiết giảm chi phí kinh doanh, chi phí tài chính, tăng hiệu quả sử dụng vốn, nên ngành hàng hóa chất vẫn hoàn thành được mục tiêu lợi nhuận đề ra. Việc đưa kho Hóa chất Nhà Bè vào hoạt động đúng tiến độ đã giúp Công ty tiết kiệm được trên 8 tỷ đồng chi phí thuê kho so với năm 2010.

Trong năm 2011, công tác quản lý và thu hồi công nợ tiếp tục được Công ty đặc biệt quan tâm và thực hiện nghiêm túc, nên đã đạt được kết quả đáng ghi nhận. Số ngày dư nợ bình quân giảm 02 ngày so với thực hiện năm 2010; cùng với đó là việc duy trì và giám sát công nợ chặt chẽ không để phát sinh các khoản nợ xấu, nợ khó đòi. Tổng Doanh số của ngành hàng hóa chất (bao gồm cả VAT) là 1.751 tỷ đồng; Tổng số tiền bán hàng đã thu trong năm là 1.627 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính năm 2011

Khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	2009	2010	2011
Tăng trưởng doanh thu	26,00%	37,64%	17.98%
Tỷ suất lãi gộp	15,85%	15,40%	14.43%
Tỷ suất LN sau thuế/DT thuần	5,12%	5,23%	3.77%
ROE	43,73%	44,45%	27.03%
ROA	12,66%	15,07%	8.94%

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2011 không cao bằng các năm trước, do một số nguyên nhân chính sau.

- Năm 2011, doanh thu vẫn có sự tăng trưởng nhưng do yếu tố tăng giá, nhu cầu tiêu thụ trong nước sụt giảm nghiêm trọng nên sản lượng xuất bán. Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, để giữ được bán hàng truyền thống và thị phần hiện có, việc giảm lãi gộp đơn vị là bất khả kháng.

- Năm 2011, Công ty không còn được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, nên chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế giảm nhiều so với năm 2010 mặc dù lợi nhuận trước thuế của hai năm 2011 và 2010 là gần như nhau.
- Để phân tích rõ các nhân tố ảnh hưởng đến ROE, cần xem xét 3 thành phần cấu thành ROE, gồm Tỷ suất lợi nhuận cận biên (Biên lợi nhuận), Vòng quay tài sản và Tỷ lệ tài sản/vốn chủ sở hữu.

Chỉ tiêu	2009	2010	2011
Biên lợi nhuận	5,12%	5,23%	3.77%
Vòng quay tài sản (lần)	2,74	2,88	2.37
Tài sản/VCSH (lần)	3,45	2,95	3.02

Yếu tố làm cho tỷ suất ROE năm 2011 giảm so với các năm trước chủ yếu là do giảm biên lợi nhuận và vòng quay tài sản, mà nguyên nhân chính, như đã nêu ở trên là do Công ty đã hết được ưu đãi thuế. Trong khi đó, tỷ lệ Tài sản/VCSH gần như không thay đổi so với năm trước cho thấy tình hình tài chính của công ty vẫn rất lành mạnh.

Khả năng thanh toán

Các hệ số	2009	2010	2011
Hệ số thanh toán hiện hành	1,29	1,38	1.34
Hệ số thanh toán nhanh	0,75	0,88	0.85
Vòng quay khoản phải thu	6.97	8,10	6.95
Số ngày các khoản phải thu	51,63	45,07	52.49

Hệ số thanh toán hiện hành lớn hơn 1 và hệ số thanh toán nhanh lớn hơn 0,5 cho thấy Công ty luôn duy trì được khả năng thanh toán ở mức an toàn.

Giá trị công ty

Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2011 là 19.081 đồng/cổ phần.

Lãi trên cổ phiếu năm 2011 là 4.567 đồng/cổ phần.

Số cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2011 là 50.200.363 cổ phiếu. Trong đó :

- Cổ phiếu phổ thông là 50.199.090 cổ phiếu.
- Cổ phiếu quỹ là 1.273 cổ phiếu.
- Cổ phiếu ưu đãi : 0

Trong năm qua, Công ty đã phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ các đợt sau :

- Phát hành 8.729.880 cổ phiếu, trả 25% cổ tức năm 2010 cho cổ đông hiện hữu để tăng Vốn điều lệ Công ty PLC. Ngày 11/8/2011, toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm kể trên đã chính thức được giao dịch tại Sở GDCK Hà Nội.
- Phát hành 6.546.864 cổ phiếu để tạm ứng 15% cổ tức năm 2011 cho cổ đông hiện hữu, tăng Vốn điều lệ Công ty PLC. Ngày 26/12/2011, toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm kể trên đã chính thức được giao dịch tại Sở GDCK Hà Nội.

Mục tiêu phát hành cổ phiếu để thưởng, trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu trong năm 2011 của Công ty nhằm đảm bảo ổn định dòng tiền kinh doanh cho Công ty. Nguồn vốn này dùng để tài trợ cho các hoạt động kinh doanh chính của Công ty đang tăng trưởng mạnh về quy mô và hiệu quả, làm tăng giá trị cổ phiếu của PLC.

3. Công tác đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật năm 2011

Năm 2011, các Công ty trong hệ thống PLC tiếp tục tập trung đầu tư các công trình/ hạng mục trực tiếp phục vụ các ngành hàng SXKD chính, tạo điều kiện quan trọng để các Công ty nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Đơn vị : triệu đồng

TT	CÁC CÔNG TRÌNH, HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH 2011	THỰC HIỆN 2011	TH/KH 2011
	TỔNG CỘNG	480.820	162.884	33,88 %
A	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ MỚI	457.640	137.745	30,10 %
1	Công ty CP Hóa Dầu Petrolimex	248.231	73.350	29,55 %
2	Công ty TNHH Nhựa Đường Petrolimex	74.193	37.715	50,83 %
3	Công ty TNHH Hóa Chất Petrolimex	135.216	26.680	19,73 %
B	CÁC HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN	18.180	25.139	138,28 %
1	Công ty CP Hóa Dầu Petrolimex	10.359	17.300	167,01 %
2	Công ty TNHH Nhựa Đường Petrolimex	7.698	7.799	101,31 %
3	Công ty TNHH Hóa Chất Petrolimex	123	40	32,52 %
C	ĐẦU TƯ RA NGOÀI DOANH NGHIỆP	5.000	0	0,00 %
1	Công ty CP Hóa Dầu Petrolimex	5.000	0	0,00 %

Mặc dù tổng giá trị đầu tư năm 2011 hoàn thành ở mức cao (trên 162 tỷ đồng) nhưng cũng chỉ đạt khoảng 33,88 % Tổng khái toán đầu tư được duyệt trong năm: các hạng mục sửa chữa lớn tuy đạt tới 138,28 % nhưng các Hạng mục đầu tư mới chỉ bằng 30,10 %. Kết quả đầu tư này chủ yếu là các Công ty gặp khó khăn trong quá trình triển khai một số Dự án lớn:

Công ty mẹ:

- Công trình “Cải tạo mở rộng NMDN Thượng Lý – giai đoạn 1”: Tuy đã cố gắng nhưng do trong điều kiện vừa đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng thi công; vừa phải đảm bảo SXKD bình thường của Nhà máy nên giá trị đầu tư Công trình này chỉ đạt hơn 31,5 tỷ đồng/ 62,3 tỷ đồng khái toán đầu tư được duyệt.
- Công trình “Kho Trung chuyển DMN, HC tại Đà Nẵng” với Tổng khái toán được duyệt trong năm khoảng 18,5 tỷ đồng: Do TP. Đà Nẵng chưa đầu tư tuyến đường gom phía trước khu đất nên Công ty chưa triển khai thi công Công trình này vào năm 2011.
- Công trình “Kho Hóa dầu Petrolimex Đình Vũ” với Tổng khái toán khoảng 34,7 tỷ đồng: Do có vướng mắc về thủ tục đầu tư với các Cơ quan chức năng TP. Hải Phòng nên Dự án này Công ty PLC chưa triển khai đầu tư trong năm 2011...

Công ty Nhựa đường:

- Hạng mục lắp đặt “Dây chuyền pha chế NĐ Nhũ tương và Polymer (COMBO), giá trị đầu tư hoàn thành hơn 13 tỷ đồng: giúp Công ty Nhựa đường đưa sản phẩm mới ra chiếm lĩnh thị trường và góp phần để Công ty hoàn thành 120,25 % Kế hoạch khái toán đầu tư công trình “Cải tạo mở rộng Kho nhựa đường Nhà Bè” .
- Công trình ĐTXD “Kho Nhựa đường Thọ Quang ” có Giá trị đầu tư hoàn thành năm 2011 chỉ đạt 7,7 tỷ đồng/ 33,9 tỷ đồng Tổng khái toán được duyệt: do Phần đầu tư san lấp mặt bằng và xây kè bao quanh, đơn vị bán thi công chậm nên tiến độ đầu tư các hạng mục còn lại bị chậm theo...

Công ty Hóa chất:

- Việc đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành và đưa Công trình “Kho Hóa chất Nhà Bè mới” vào sử dụng từ tháng 8/2011, với Giá trị đầu tư hoàn thành năm 2011 đạt trên 25,5 tỷ đồng đã giúp Công ty Hóa chất giảm chi phí thuê kho, chủ động SXKD và tăng năng

lực cạnh tranh.

- Do còn vướng mắc về thủ tục đầu tư mới “Kho Hóa chất” thuộc Dự án “Kho Hóa dầu Petrolimex Đình Vũ” (Tổng khái toán đầu tư trong năm dự kiến trên 82,5 tỷ đồng) với các Cơ quan chức năng địa phương nên Dự án chưa triển khai được. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2011 của Công ty Hóa chất đạt thấp...

4. Những tiến bộ đạt được trong năm 2011

- Công ty PLC được bình chọn là “Những Công ty Việt Nam hoạt động hiệu quả năm 2011” do Profiles International Việt Nam đánh giá và bình chọn. Theo đó, việc đánh tập trung đặc biệt vào việc phân hạng các công ty hoạt động hiệu quả dựa trên năng suất lao động, theo dữ liệu từ các báo cáo tài chính và chi bao gồm các công ty Việt Nam.
- Công ty PLC tiếp tục được bình chọn và xếp vào: Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2011.
- Danh hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2011 do người tiêu dùng bình chọn.

Về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý - điều hành

- Ban hành và ban hành lại các Quy trình quản trị đáp ứng kịp thời, minh bạch các thông tin cho Ban quản lý, điều hành và công bố thông tin đại chúng.
- Nghiên cứu, áp dụng phần mềm quản trị hệ thống thông tin mới đáp ứng các yêu cầu quản trị mới trong giai đoạn hiện nay.
- Tăng cường cung cấp thông tin nhanh, chính xác cho các cấp điều hành, làm cơ sở cho việc phối hợp, điều hành tài chính ngày càng hiệu quả hơn giữa các Công ty.

Các biện pháp kiểm soát rủi ro, tăng cường hiệu quả hoạt động

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát từ việc lập kế hoạch đến triển khai thực hiện tất cả các khoản mục chi phí và định mức kinh tế kỹ thuật để thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, hạ giá thành từ khâu nhập khẩu, sản xuất, vận tải, bán hàng;
- Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban nhằm kiểm soát tốt tất cả các diễn biến của thị trường, nhanh chóng đưa ra các giải pháp trong từng tình huống cụ thể.
- Tập trung mọi nguồn lực vào lĩnh vực chuyên ngành, không đầu tư vào các ngành nghề không phải là thế mạnh của Công ty.

5. Kế hoạch hoạt động năm 2012

Nhìn chung, nền kinh tế thế giới năm 2012 dự báo sẽ không ổn định. Sự bất ổn về chính trị tại Trung Đông sẽ làm giá dầu thô và các sản phẩm dầu mỏ không ổn định. Sự thay đổi chính sách kinh tế vĩ mô của Trung Quốc có thể gây biến động rất lớn đến quan hệ cung cầu các sản phẩm hóa dầu trong khu vực, làm giá cả và nguồn cung khó kiểm soát và hoạch định. Trong khi đó, ở Việt Nam, Chính phủ đã đặt mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế lên trước mục tiêu tăng trưởng; Các ngân hàng đã có cam kết hạ lãi suất cho vay, nhưng các điều kiện tiếp cận vốn cũng rất khó khăn.

Đứng trước những thách thức tiềm ẩn trong năm kế hoạch 2012, Công ty dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn do sụt giảm nhu cầu trong nước cũng như biến động nguồn cung cấp nước ngoài và vay vốn phát triển kinh doanh. Những tác động này đã được phản ánh một phần qua kết quả kinh doanh của quý I/2012 và chưa thấy dấu hiệu khả quan. Tuy nhiên, với truyền thống và uy tín thương hiệu Petrolimex đã được xây dựng từ hơn 55 năm qua, cùng

sự đánh giá cao của người tiêu dùng và hệ thống bán hàng truyền thống về chất lượng sản phẩm, giá cả cạnh tranh, dịch vụ tốt của Công ty PLC, đã tạo ra những lợi thế, cơ hội để PLC tiếp tục phát triển ổn định trong giai đoạn hiện nay. Cùng với các mục tiêu kinh doanh và phương hướng hành động mà HĐQT đã đề ra, Công ty vẫn tin tưởng và đặt mục tiêu kế hoạch năm 2012 là giữ vững được thị phần, tăng trưởng sản lượng và đạt 352 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.

Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2012

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012	KH 2012/ TH 2011
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn; m ³	267,954	278,595	104%
2	Doanh thu thực hiện	Triệu đ	6,077,720	6,891,404	113%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	303,933	352,043	116%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	229,279	264,032	115%
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	27.03%	25.43%	94%
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	53.87%	52.60%	98%
7	Cổ tức (%)	%	20% ⁽¹⁾	15% ⁽²⁾	

(1) Trong năm 2011, Công ty đã thực hiện tạm ứng 15% cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 tổ chức ngày 22/04/2011. HĐQT và Ban Điều hành đề xuất với ĐHĐCĐ phê duyệt chia cổ tức năm 2011 thêm 5% bằng tiền. Chi tiết đề xuất tại tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.

(2) Đề xuất mức tối thiểu chia cổ phiếu là 15%.

Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật năm 2012

Đơn vị : triệu đồng

TT	CÁC CÔNG TRÌNH, HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	TỔNG KHAI TOÁN GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	KH KHAI TOÁN GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2012	% KH 2012 SO VỚI TỔNG KHAI TOÁN ĐẦU TƯ
	TỔNG CỘNG	712.800	327.353	45,93 %
A	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ MỚI	677.127	294.680	43,52 %
1	Công ty CP Hóa dầu Petrolimex - Công ty mẹ	376.486	125.608	33,36 %
2	Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex	76.970	57.901	75,23 %
3	Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex	223.671	111.171	49,70 %
B	CÁC HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN	35.673	32.673	91,59 %
1	Công ty CP Hóa dầu Petrolimex - Công ty mẹ	23.974	21.974	91,66 %
2	Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex	11.111	10.111	91,00 %
3	Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex	588	588	100,00 %
C	ĐẦU TƯ RA NGOÀI DOANH NGHIỆP	0	0	0

Thuyết minh về một số Dự án, công trình ĐTXD lớn, trọng điểm của PLC năm 2012:

Công ty mẹ:

- Công trình “Cải tạo mở rộng NMDN Thượng Lý”: Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các hạng mục còn lại của giai đoạn 1 với Kế hoạch khái toán ĐT năm 2012 dự kiến khoảng 23,3 tỷ đ. Đồng thời để tiếp tục tăng công suất, sức chứa của NMDN Thượng Lý, PLC đang xây dựng, phê duyệt, thực hiện Dự án ĐTXD giai đoạn 2 và Dự án ĐTXD công trình trên khu đất 6.000 m² mới tiếp nhận từ Công ty XD Khu vực 3...

- Tháng 4 - 2012, PLC sẽ phê duyệt Dự án ĐTXD Công trình “Cải tạo mở rộng NMDN Nhà Bè - Giai đoạn 1” với Tổng mức khái toán ĐTXD sau thuế trên 286 tỷ đ: trong đó, Kế hoạch khái toán ĐT năm 2012 dự kiến khoảng 31,1 tỷ đ ...
- Xây dựng, phê duyệt Dự án, thuê đất và ĐTXD một số hạng mục thuộc Công trình “Kho Dầu nhờn Petrolimex Đình Vũ”, với Kế hoạch khái toán ĐT năm 2012 trên 17 tỷ đ...

Công ty Nhựa đường:

- Công trình “Cải tạo mở rộng Kho Nhựa đường Thượng Lý”: năm 2012, hoàn tất ĐT các hạng mục còn lại của giai đoạn 1, với Kế hoạch khái toán ĐT dự kiến khoảng 11,7 tỷ đ...
- Dự án ĐTXD mới “Kho Nhựa đường Thọ Quang”: năm 2012, Công ty tập trung nỗ lực ĐT hoàn thành cơ bản các hạng mục của Dự án giai đoạn 1 này, với Kế hoạch khái toán ĐT năm 2012 dự kiến khoảng 38,8 tỷ đ; phần đầu đến hết năm 2012 đưa vào khai thác để nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh của Công ty Nhựa đường tại thị trường miền Trung...

Công ty Hóa chất:

- Tìm kiếm địa điểm, mua/thuê đất và chuẩn bị ĐTXD Công trình “Kho Hóa chất phuy” tại Hà Nội với Khái toán giá trị mua/thuê đất năm 2012 khoảng 7 tỷ đ.
- Chuẩn bị và triển khai ĐTXD Công trình “Kho Hóa chất Petrolimex Đình Vũ”: Tổng mức khái toán ĐT dự kiến khoảng 177 tỷ đ; trong đó Kế hoạch khái toán ĐT năm 2012 dự kiến khoảng 82,5 tỷ đ (chi phí thuê đất khoảng 42 tỷ đ, ĐTXD một số hạng mục với khái toán khoảng 40,5 tỷ đ...

Các hoạt động trọng tâm khác trong năm 2012

- Hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020;
- Thực hiện nhiệm vụ tái cấu trúc Công ty thành Tổng công ty.
- Tiếp tục khảo sát và hoàn thiện hệ thống định mức hao hụt mới, tăng cường công tác quản lý hao hụt để tiết kiệm chi phí hao hụt hàng hóa;
- Lựa chọn, ứng dụng thống nhất phần mềm quản trị hệ thống thông tin mới trong toàn hệ thống Công ty mẹ - Công ty con.
- Tăng cường thu hồi công nợ, xử lý nợ khó đòi. Tăng vòng quay hàng tồn kho để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Thực hiện đúng quy trình, quy định về đầu tư. Đầu tư tập trung để rút ngắn thời gian triển khai, nhanh chóng đưa các công trình vào khai thác, sử dụng để tạo lợi thế, tận dụng được cơ hội kinh doanh.
- Tiết giảm chi phí kinh doanh trong toàn hệ thống Công ty mẹ - Công ty con.
- Tăng cường hỗ trợ lẫn nhau giữa các Công ty trong điều hành tài chính.
- Nghiên cứu sản xuất và tiếp thị, nhanh chóng đưa các sản phẩm mới có hiệu quả kinh doanh cao vào thị trường Việt Nam.
- Tăng cường hội nhập quốc tế, đầu tư và kinh doanh ra ngoài lãnh thổ Việt Nam.

IV. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Kiểm toán độc lập

Deloitte.

Số: *1201* /Deloitte-AUDHN-RE

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
Tel : +844 6288 3568
Fax: +844 6288 5678
www.deloitte.com/vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Hóa dầu Petrolimex

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất") của Công ty Cổ phần Hóa dầu Petrolimex (gọi tắt là "Công ty"), từ trang 4 đến trang 26. Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc tại trang 2, Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Tổng Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Chúng tôi lưu ý đến vấn đề sau: Ngày 19 tháng 8 năm 2011, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2924/TCT-PC về việc "ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do niêm yết chứng khoán lần đầu từ năm 2004 - 2006". Công văn này có thể ảnh hưởng đến các khoản ưu đãi thuế do niêm yết chứng khoán lần đầu mà Công ty đã kê khai trong năm 2009 và 2010. Hiện tại, Ban Tổng Giám đốc Công ty đang đánh giá ảnh hưởng của Công văn nêu trên và trình bày tại Thuyết minh số 4 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.



Trương Anh Hùng
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số Đ.0029/KTV
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 30 tháng 3 năm 2012
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Trần Huy Công
Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số 0891/KTV

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên - mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

2. Ý kiến của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh

1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011

Trên cơ sở Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011 (BCTC hợp nhất) do Ban Tổng giám đốc lập; Ý kiến của kiểm toán độc và kết quả thẩm định của BKS, theo ý kiến của BKS, BCTC hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011 cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán Việt Nam.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 thông qua ngày 22/04/2011

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	% Thực hiện với Kế hoạch
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	Tấn/M3	294.970	267.954	90,84%
2	Tổng doanh thu thuần	nghìn đồng	5.931.957.000	6.077.720.293	102,46%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	nt	241.500.000	303.933.000	125,85%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	nt	181.125.000	229.279.000	126,59%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	%	21,10%	27,03%	128,10%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VDL	%	42,55%	53,87%	126,60%
7	Tỷ lệ cổ tức trình ĐHĐCĐ	%	15%	15%	100%

- Ngoài chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ, nhìn chung các chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2011 đều vượt Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 thông qua. Đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận trước và sau thuế đều vượt cao so với kế hoạch được ĐHCĐ giao. Ban Kiểm soát cho rằng trong năm 2011 hoạt động của Công ty đã đảm bảo sự phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước cũng như thế giới còn nhiều khó khăn, để đạt được kết quả như năm 2011 là sự nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và của toàn thể CBCNV trong toàn hệ thống PLC.

V. CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN QUAN

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của PLC

a. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)

- Tỷ lệ vốn cổ phần sở hữu tại PLC là 79,07%;
- Ngành nghề kinh doanh chính : Xuất nhập khẩu và kinh doanh xăng dầu, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xăng dầu và các ngành khác; Kinh doanh vận tải xăng dầu và kho cảng dầu; Khảo sát thiết kế, xây lắp công trình xăng dầu và dân dụng; Dịch vụ khách sạn và dịch vụ du lịch (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); Kinh doanh mặt hàng khí hóa lỏng, thiết bị vật tư phục vụ ngành gas; Dịch vụ công nghệ thông tin, vật tư thiết bị phục vụ ngành tin học và tự động hóa; Cung ứng tàu biển; Cung ứng xăng dầu hàng không;
- Website : <http://www.petrolimex.com.vn>.

2. Công ty có trên 50% vốn góp do PLC nắm giữ

a. Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex

- Vốn điều lệ : 100 tỷ VNĐ; Tỷ lệ góp vốn của PLC : 100% Vốn điều lệ;
- Ngành, nghề kinh doanh chính : Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu Nhựa đường và các sản phẩm khác thuộc lĩnh vực Nhựa đường; Kinh doanh các dịch vụ có liên quan đến lĩnh vực Nhựa đường: vận tải thuê, cho thuê kho bãi, pha chế thuê, phân tích thử nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật.

b. Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex

- Vốn điều lệ : 100 tỷ VNĐ; Tỷ lệ góp vốn của PLC : 100% Vốn điều lệ;
- Ngành, nghề kinh doanh chính: sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu dung môi, hóa chất, cao su tự nhiên, cao su tổng hợp và các sản phẩm khác thuộc lĩnh vực dung môi, hóa chất, cao su tự nhiên, cao su tổng hợp. Kinh doanh các dịch vụ có liên quan đến lĩnh vực dung môi, hóa chất, cao su tự nhiên, cao su tổng hợp : vận tải thuê, cho thuê kho bãi, phân tích thử nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật.

3. Công ty liên kết

a. Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 810 (CIENJSCO 810)

- Vốn điều lệ : 18,5 tỷ VNĐ; Tỷ lệ góp vốn của PLC : 24,6% Vốn điều lệ;
- Ngành, nghề kinh doanh chính: Xây dựng các công trình giao thông trong nước và nước ngoài, san lấp mặt bằng, hạ tầng các công trình; Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, thủy lợi...;

- Kết quả kinh doanh năm 2011 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
2	Doanh thu	Triệu đ	129.245
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	634
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	475

b. Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP

- Vốn điều lệ : 100 tỷ VNĐ; Tỷ lệ góp vốn của PLC : 34% Vốn điều lệ;
- Ngành, nghề kinh doanh chính : Vận tải các sản phẩm hóa dầu; mua bán tàu; đầu tư tài chính;
- Hiện nay, Công ty đang trong giai đoạn tập trung đầu tư, đóng 02 tàu biển chuyên dụng vận tải nhựa đường nóng, trọng tải mỗi tàu là 2.800 DWT, chưa chính thức có hoạt động kinh doanh;
- Kết quả kinh doanh năm 2011 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng/doanh thu bán hàng	Triệu đ	Không có
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Triệu đ	1.938
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	29
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	24

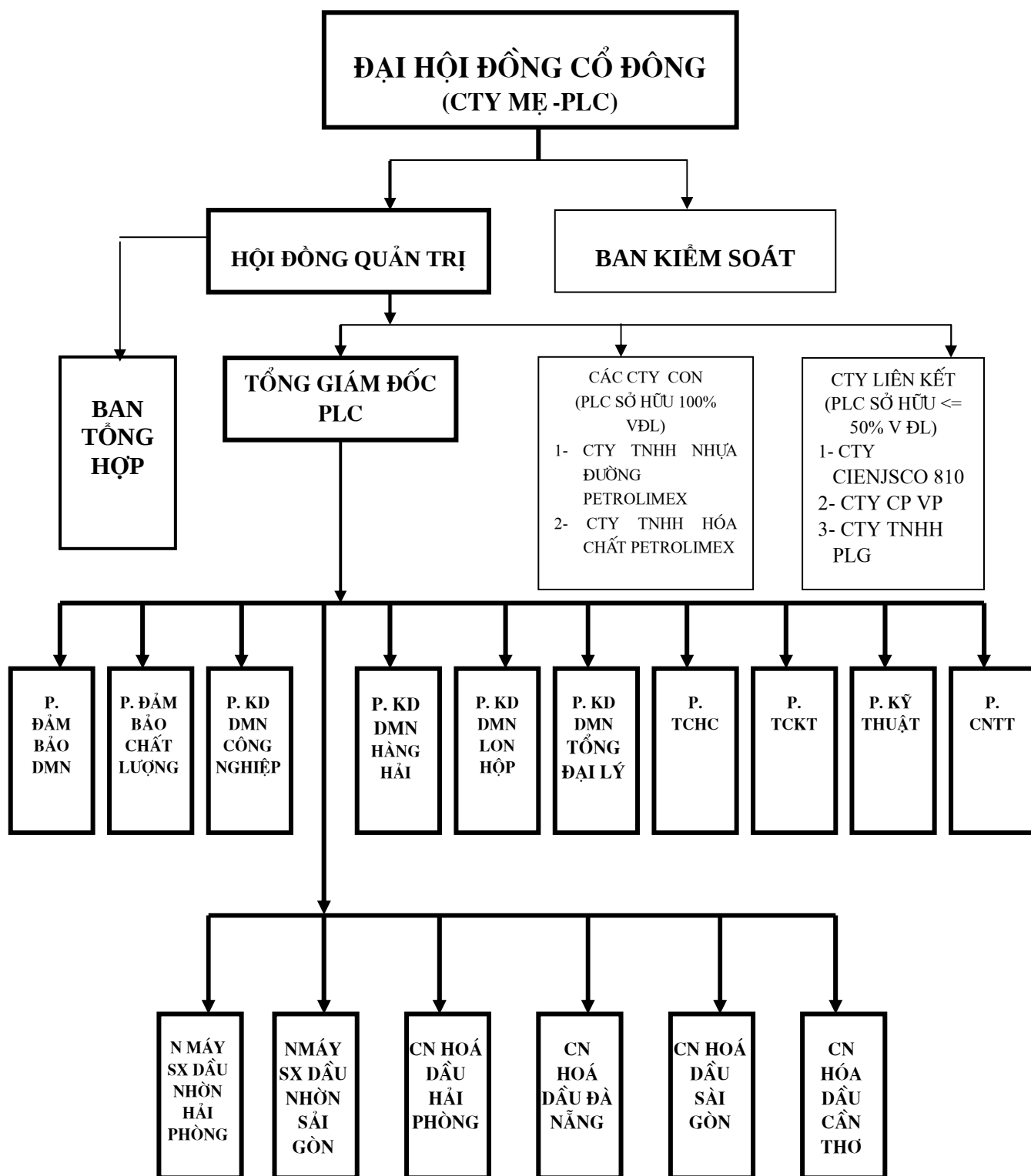
c. Công ty TNHH đầu tư thương mại PLG

- Vốn điều lệ : 10 tỷ VNĐ; Tỷ lệ góp vốn của PLC : 50% Vốn điều lệ;
- Ngày 17/06/2010, Công ty TNHH đầu tư thương mại PLG được thành lập;
- Ngành, nghề kinh doanh chính : Dịch vụ kinh doanh, quảng cáo, tư vấn, quản lý bất động sản và các dịch vụ có liên quan đến quản lý bất động sản;
- Hiện nay, Công ty đang trong giai đoạn tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư xây dựng toà nhà văn phòng tại số 775 phố Giải Phóng, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Công ty chưa có hoạt động kinh doanh;
- Kết quả kinh doanh năm 2011 :

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng/doanh thu bán hàng	Triệu đ	Không có
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	Triệu đ	660
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	-525
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	-525

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Sơ đồ tổ chức



2. Nguồn nhân lực

- Số lượng lao động có mặt đến ngày 31/12/2011 là 669 người. Công ty chủ trương sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả ; phát triển nguồn nhân lực có tính kế thừa và đảm bảo cơ cấu lao động hợp lý, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng làm việc theo hướng chuyên nghiệp ;

- Điều kiện làm việc ở PLC luôn được cải thiện, đời sống vật chất và tinh thần người lao động được nâng cao góp phần xây dựng và củng cố văn hóa doanh nghiệp, tạo động lực cho người lao động làm việc nhiệt huyết, ổn định, gắn bó lâu dài với Công ty ;
- Năm 2011, Công ty đảm an toàn tuyệt đối, không xảy ra vụ tai nạn lao động nào.

3. Ban Điều hành và Kế toán trưởng



Ông Nguyễn Văn Đức
Tổng Giám đốc
Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty

Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Hóa dầu, Cử nhân kinh tế.
Sinh năm 1960.

Có hơn 28 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý kỹ thuật xăng dầu và quản lý doanh nghiệp. Các đơn vị đã từng làm quản lý là Xí nghiệp sản xuất và tái sinh Dầu mỡ nhờn, Tổng kho xăng dầu Đức Giang (Công ty Xăng dầu Khu vực I) và Công ty CP Hóa dầu Petrolimex.

Vi phạm pháp luật : Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không.



Ông Lê Quang Tuấn
Phó Tổng Giám đốc Công ty
(Mới bổ nhiệm T10/2011)

Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Hóa dầu, Cử nhân kinh tế,
Cử nhân Ngoại ngữ.

Sinh năm 1974

Có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc tại Công ty CP Hóa dầu Petrolimex, trong công tác dịch vụ kỹ thuật và quản lý kinh doanh, xuất nhập khẩu, hậu cần sản xuất.

Vi phạm pháp luật : Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không.



Ông Ngô Đức Giang
Kế toán trưởng Công ty

Thạc sỹ QTKD, Cử nhân Tài chính Kế toán.

Sinh năm 1965.

Có hơn 23 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán, trong đó hơn 21 năm làm việc trong ngành xăng dầu.

Vi phạm pháp luật : Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không.

4. Chi phí thù lao, tiền lương và tiền công

- Mục tiêu trả lương cho người lao động theo thị trường, lấy tiền lương làm động lực cơ bản khuyến khích người lao động làm việc hiệu quả, tiết kiệm chi phí, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận. Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể, an toàn vệ sinh lao động và các chế độ chính sách cho người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Thu nhập bình quân năm 2011 là trên 13.000.0000 đ/người/tháng;
 - Việc trả tiền lương, tiền thưởng và các thu nhập khác của Ban Tổng Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng Công ty và Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty con được trả theo quy chế tiền lương, tiền thưởng và các quy định hiện hành của Công ty gắn với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Tiền thưởng Ban quản lý điều hành Công ty từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện theo quy chế Tài chính Công ty và được ĐHĐCĐ thường niên 2010 phê duyệt;
 - Các thu nhập khác thực hiện theo quy định về chính sách đối với người lao động của Nhà nước và của Công ty.
 - Căn cứ vào kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên 2010 ngày 22/04/2011 về thù lao HĐQT, BKS năm 2011 (thu nhập trước khi đóng thuế TNCN) và kế hoạch lao động tiền lương mà HĐQT giao cho các Công ty trực thuộc theo kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiền lương, tiền thưởng, thù lao và các lợi ích khác của Ban quản lý, điều hành Công ty được trả như sau:
 - Tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Ban điều hành
(Bao gồm Ban TGD, KTT công ty mẹ, CT kiêm GD công ty con) : 3.976.934.532 đ
 - Thù lao HĐQT: 661.752.000 đ
 - Tiền lương, thưởng, lợi ích khác và thù lao của BKS: 1.018.479.497 đ
- Trong đó - Thù lao của các Thành viên BKS là: 78.780.000 đ
- Tiền lương trả cho các thành viên BKS chuyên trách là: 939.699.497 đ

VII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị



Ông Nguyễn Thanh Sơn
Chủ tịch HĐQT - Không điều hành
Sinh năm 1962
Thạc sỹ kinh tế ngoại thương,
Cử nhân kinh tế kế hoạch,
Cử nhân Kinh tế ngoại thương.



Ông Nguyễn Văn Đức
UV HĐQT
Tổng giám đốc
Sinh năm 1960
Thạc sỹ QTKD,
Kỹ sư Hóa dầu,
Cử nhân TCKT



Ông Vũ Văn Chiến
UV HĐQT
Chủ tịch kiêm GD Cty
TNHH Nhựa đường
Petrolimex
Sinh năm 1961
Thạc sỹ QTKD,
Cử nhân TCKT



Ông Hà Thanh Tuấn
UV HĐQT
Chủ tịch kiêm GD Cty
TNHH Hóa Chất
Petrolimex
Sinh năm 1963
Thạc sỹ QTKD,
Cử nhân TCKT



Ông Nguyễn Văn Khánh
UV HĐQT -
Không điều hành
Sinh năm 1960
Kỹ sư máy hóa

Năm 2011, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình, HĐQT đã tổ chức họp 9 phiên và 13 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định các nội dung chủ yếu sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và các kế hoạch khác năm 2012 trình ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Xem xét, đánh giá và phê duyệt chủ trương đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và đầu tư công nghệ sản xuất, công nghệ quản lý mới vào hệ thống;
- Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các Công ty hàng quý và năm 2011, từ đó kịp thời đưa ra các định hướng và thống nhất các biện pháp hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra;
- Triển khai công tác phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ Công ty theo ủy quyền của ĐHĐCĐ;
- Ban hành Quy chế kiểm soát viên, sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của các Công ty con; thông qua Quy chế Tài chính của các Công ty con;
- Định hướng công tác quy hoạch, tổ chức cán bộ đồng thời dự thảo phương án tái cấu trúc Công ty thành Tổng công ty trình ĐHĐCĐ phê duyệt;

- Chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2011;

2. Ban kiểm soát



Bà Trần Thị Minh Hà
Trưởng BKS - chuyên trách
Sinh năm 1962
Thạc sỹ QTKD,
Cử nhân Tài chính kế toán



Bà Hà Thị Cúc
Thành viên BKS
Sinh năm 1959
Thạc sỹ QTKD,
Cử nhân Kinh tế lao động



Ông Tống Văn Hải
Thành viên BKS - chuyên trách
Sinh năm 1980
Thạc sỹ QTKD,
Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Năm 2011 là năm thứ 3, Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Hóa dầu Petrolimex hoạt động chuyên trách. Trong năm 2011 BKS không có thay đổi về nhân sự, gồm 03 thành viên trong đó có 02 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm. Với lợi thế có thành viên chuyên trách và kinh nghiệm qua nhiều năm, BKS đã triển khai các hoạt động chủ động và hiệu quả hơn trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Một số hoạt động cụ thể của BKS trong năm 2011:

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2011.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến góp ý một cách độc lập, khách quan trong phạm vi quyền hạn của BKS.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Tổ chức và duy trì các cuộc họp định kỳ của BKS.
- Thông qua các kiểm soát viên của 2 Công ty con và kiểm toán độc lập, tiến hành soát xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm của 3 công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất.
- Thực hiện kiểm soát quy trình một số đơn vị trong hệ thống như: Chi nhánh Hóa dầu Cần Thơ, Chi nhánh Nhựa đường Cần Thơ, Kho Nhựa đường Trà Nóc. Sau khi thực hiện kiểm soát, BKS đã có biên bản thông báo tới HĐQT, Giám đốc các công ty.
- Tham gia giám sát và góp ý về việc xây dựng Kế hoạch SXKD và kế hoạch cân đối vốn năm 2012.
- Tham gia thảo luận, góp ý trong quá trình xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy trình quản lý như: Điều lệ công ty, Quy chế tài chính, Quy chế tiền lương,....

Đánh giá chung về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011: BKS đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao một cách khách quan, chủ động trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của pháp luật.

3. Kế hoạch tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị công ty

Năm 2012, HĐQT tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị công ty, hướng tới việc minh bạch hóa thông tin, rút ngắn thời gian xử lý công việc nhưng vẫn đảm bảo được những lợi thế chuyên biệt của từng ngành hàng. Cụ thể gồm những công việc sau:

- Hoàn thiện, bổ sung sửa đổi Quy chế tài chính, Quy chế đầu tư, Quy chế tổ chức cán bộ;
- Tái cấu trúc Công ty thành Tổng công ty, theo hướng tạo quyền chủ động cho các Công ty thành viên, tận dụng hết được lợi thế thành viên, đồng thời phát huy được tính năng động, sáng tạo và đặc thù ngành hàng.
- Lựa chọn, ứng dụng hệ thống quản trị thông tin mới một cách tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong giai đoạn mới.

Các biện pháp nâng cao chất lượng quản trị ở trên là một trong những biện pháp để thực hiện các định hướng mục tiêu trung hạn của Công ty, mà một trong những mục tiêu quan trọng, xuyên suốt là nâng cao giá trị đầu tư của Quý cổ đông.

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn, HĐQT, BKS và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức danh	22/04/2011		19/04/2012	
			Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN					
I	Nguyễn Thanh Sơn	Chủ tịch HĐQT	43,006	0.12%	61,820	0.12%
	Phạm Bích Ngọc	Vợ	21,655	0.06%	31,128	0.06%
II	Nguyễn Văn Đức	UVHĐQT, TGD	65,616	0.19%	94,323	0.19%
III	Nguyễn Văn Khánh	UVHĐQT		-		0.00%
IV	Vũ Văn Chiến	TV HĐQT,	84,806	0.24%	121,908	0.24%
1	Ngô Thị Thuận	vợ	101,520	0.29%	145,933	0.29%
V	Hà Thanh Tuấn	TV HĐQT	41,425	0.12%	59,548	0.12%
1	Trần Thị Thu	Vợ	3,484	0.01%	5,008	0.01%
2	Hà Thị Anh Đào	Em ruột	1,080	0.00%	1,552	0.00%
	BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN					
VI	Trần Thị Minh Hà	Trưởng Ban Kiểm soát		-		0.00%
VII	Hà Thị Cúc	Thành viên BKS	15,720	0.05%	22,597	0.05%
VIII	Tổng Văn Hải	Thành viên BKS	2,163	0.01%	3,108	0.01%
	BAN ĐIỀU HÀNH VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN					
IX	Lê Quang Tuấn	Phó Tổng giám đốc			4,215	0.01%
X	Ngô Đức Giang	Kế toán trưởng, Đại diện công bố thông tin	21,829	0.06%	31,378	0.06%
	CỔ ĐÔNG LỚN					
I	Tổng công ty xăng dầu Việt Nam	Cổ đông chi phối	27,611,718	79.06%	39,691,844	79.07%

Những người có liên quan khác (tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền dự ĐHĐCĐ thường niên 2011 của PLC ngày 19/03/2012 do VSD cung cấp) chưa có tài khoản chứng khoán và không sở hữu cổ phiếu PLC.

5. Cơ cấu cổ đông:

(tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền dự ĐHĐCĐ thường niên 2011 của PLC ngày 19/03/2012 do VSD cung cấp)

1. Cơ cấu Cổ đông:

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp/ VDL	Tổng giá trị theo mệnh giá (VNĐ)
	Tổng số	50,200,363	100.00%	502,003,630,000
1	Nhà nước (Petrolimex)	39,691,844	79.07%	396,918,440,000
2	Các Cổ đông khác:	10,508,519	20.93%	105,085,190,000
2.1	Cổ đông khác trong nước:	9,374,034	18.67%	93,740,340,000
a	Tổ chức	736,968	1.47%	7,369,680,000
b	Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD, Kế toán trưởng Công ty và người có liên quan	582,518	1.16%	5,825,180,000
c	Cá nhân khác	8,054,548	16.04%	80,545,480,000
2.2	Cổ đông nước ngoài:	1,134,485	2.26%	11,344,850,000
a	Tổ chức	1,014,981	2.02%	10,149,810,000
b	Cá nhân	119,504	0.24%	1,195,040,000

2. Cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp	Tổng giá trị theo mệnh giá (VNĐ)
1	Tổng công ty xăng dầu Việt Nam – Số 1 Khâm Thiên – Đống Đa – Hà Nội	39,691,844	79.07%	396,918,440,000
2	PHEIM AIZAWA TRUST- P.O. BOX 484, STRATHVALE HOUSE, NORTH CHURCH STREET, GEORGE TOWN, GRAND CAYMAN, CAYMAN ISLANDS	902,791	1.80%	9,027,910,000
3	Nguyễn Thị Hà - 19 Lê Văn Huân p13 q Tân Bình tp HCM	503,245	1.00%	5,032,450,000

VIII. CÁC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

- 1. Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2011.**
- 2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2011.**
- 3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 và trích lập các quỹ.**
- 4. Tờ trình phương án thưởng cổ phiếu năm 2012 cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty.**
- 5. Tờ trình phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2012.**
- 6. Đề án Tái cấu trúc và nâng cấp công ty PLC thành Tổng công ty Hóa Dầu Petrolimex.**
- 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012.**
- 8. Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.**